

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 8542/SNNMT-PC ngày 21/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang và Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang (trước sắp xếp) đã thông qua các Nghị quyết:

1. Nghị quyết số 130/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo thành viên, lao động tại hợp tác xã nông nghiệp và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2015.

4. Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua danh mục bổ sung dự án cần thu hồi đất và danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2015.

5. Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2016.

6. Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành danh mục bổ sung dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2016.

7. Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2017.

8. Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh An Giang.

9. Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành danh mục bổ sung dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2017.

10. Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2018.

11. Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2018 ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

12. Nghị quyết số 30/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành danh mục dự án có thu hồi đất, sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2019 và danh mục dự án có thu hồi đất, sử dụng đất trồng lúa năm 2016 bị hủy bỏ.

13. Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ dự án có thu hồi đất, sử dụng đất trồng lúa và sửa đổi, bổ sung danh mục dự án có thu hồi đất, sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2019.

14. Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2017; ban hành danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020.

15. Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh An Giang.

16. Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh hủy bỏ dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2017; ban hành danh mục dự

án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020.

17. Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND về việc ban hành danh mục bổ sung dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2017 và danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND hủy bỏ dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2017; ban hành danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

18. Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh An Giang và Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

19. Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND và danh mục dự án có thu hồi đất, có sử dụng đất trồng lúa (không thu hồi đất) năm 2021.

20. Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND và danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND.

21. Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ danh mục dự án ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 và sửa đổi, bổ sung danh mục các dự án ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020.

22. Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2019 ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

23. Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân

tỉnh.

24. Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

25. Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2021 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

26. Nghị quyết số 123/2015/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ngày 12 tháng 06 năm 2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó “23. *Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. Sau khi sắp xếp, tỉnh An Giang có diện tích tự nhiên là 9.888,91 km², quy mô dân số là 4.952.238 người.*”.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 01/7/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang đã thông qua Nghị quyết số 09/NQ-HĐND áp dụng nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Theo đó, Nghị quyết số 130/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND được tiếp tục áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ. Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND, Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND, Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 30/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số

16/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND, Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND, Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND được tiếp tục áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ. Nghị quyết số 123/2015/NQ-HĐND được tiếp tục áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Kiên Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Nghị quyết nêu trên đã không còn phù hợp do hết thời gian thực hiện hoặc nội dung không còn phù hợp do phát sinh cơ sở pháp lý mới. Cụ thể:

(1) Nghị quyết số 130/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Ngày 18/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Mục II Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP quy định:

“II. Không thực hiện thủ tục hành chính thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (cấp trung ương và cấp tỉnh) quy định tại Điều 67 Luật Bảo vệ môi trường; khoản 2 và khoản 8 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; khoản 15 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP; Điều 13 và Phụ lục Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; Điều 3 Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT.”.

Theo đó, không còn thực hiện thủ tục hành chính thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản đến hết ngày 28/02/2027. Do đó, sẽ không thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 130/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là ***cần thiết và đúng thẩm quyền***.

(2) Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 ban hành Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo thành viên, lao động tại hợp tác xã nông nghiệp và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND được ban hành để áp dụng cho giai đoạn từ năm 2022 - 2025, do đó, đã không còn phù hợp do hết thời gian thực hiện.

(3) Nhóm Nghị quyết ban hành, sửa đổi, hủy bỏ danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ; điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND, Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND, Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 30/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND, Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND, Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND, Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND **không còn phù hợp do hết thời gian thực hiện.**

(4) Nghị quyết số 123/2015/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ quy định tại Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang đã ban hành Nghị quyết số 123/2015/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2015 về quy định lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Qua rà soát, Thông tư số 02/2014/TT-BTC đã được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (có hiệu lực từ 01/01/2017). Theo Điều 3 Thông tư số 250/2016/TT-BTC (được thay thế bởi Thông tư số 85/2019/TT-BTC), không giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định “*Lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt (đối với việc cấp phép do cơ quan địa phương thực hiện)*”, do đó Nghị quyết số 123/2015/NQ-HĐND không còn phù hợp và cần được bãi bỏ.

Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

III. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Khoản 7 Điều 1 dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh ngày tháng năm ban hành của Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND từ “ngày 12 tháng 9 năm 2016” thành “ngày 09 tháng 12 năm 2016”.

2. Rà soát, điều chỉnh đúng tên gọi của Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND tại khoản 9 Điều 1 dự thảo (có cụm từ “về việc” tại tên gọi).

3. Khoản 12 Điều 1 dự thảo, đề nghị điều chỉnh “ngày 12 tháng 7 năm 2018” thành “ngày 07 tháng 12 năm 2018”.

4. Khoản 13 Điều 1 dự thảo, điều chỉnh “ngày 07 tháng 12 năm 2019” thành “ngày 12 tháng 7 năm 2019”.

5. Khoản 15 Điều 1 dự thảo, đề nghị điều chỉnh đúng tên gọi của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND như sau: “Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh An Giang”.

6. Khoản 18 Điều 1 dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh đúng tên gọi của Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND: “**sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh An Giang và Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang**”.

IV. TỜ TRÌNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng tại khoản 1 mục IV dự thảo từ “Các văn bản đã hết giai đoạn

thực hiện hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội tỉnh An Giang sau sắp xếp.” thành “Bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.”.

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Dự thảo Nghị quyết được chấp thuận đăng ký xây dựng tại Thông báo số 88/TB-TT ngày 17/6/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến cơ quan có liên quan tại Công văn số 7917/SNNMT-PC ngày 09/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường và tổng hợp ý kiến tại Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý kèm theo.

VI. KẾT LUẬN

Dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo theo các ý kiến tại Mục II, III, IV của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, httram.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc